TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 875/2019/QĐST-HNGĐ	*Quận 3, ngày 18 tháng 9 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 989/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà Vũ Thị Mỹ N , sinh năm 1990.

2. Ông Dương Chí H , sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào Trích lục kết hôn số 183/TLKH-BS ngày 24/5/2019 thì ông Dương Chí H , bà Vũ Thị Mỹ N đăng ký kết hôn số 58 ngày 16/12/2016 tại Ủy ban nhân dân Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Chí H và bà Vũ Thị Mỹ N đều xác nhận do vợ chồng bất đồng ý kiến dẫn đến cuộc sống chung không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn nên ông Dương Chí H và bà Vũ Thị Mỹ N đều thuận

tình ly hôn với nhau. Việc thuận tình ly hôn của ông Dương Chí H và bà Vũ Thị Mỹ N là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được công nhận.

[3] Về nuôi con chung: Hai bên xác nhận chung sống có 01 con chung tên Dương Ngọc Gia L sinh ngày 10/01/2018. Hai bên thỏa thuận giao con tên Dương Ngọc Gia L sinh ngày 10/01/2018 cho bà Vũ Thị Mỹ N trực tiếp nuôi con.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về chia tài sản: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 9 năm 2019, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Chí H và bà Vũ Thị Mỹ N thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Giao con tên Dương Ngọc Gia L sinh ngày 10/01/2018 cho bà Vũ Thị Mỹ N trực tiếp nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Ông Dương Chí H được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Vì lợi ích của con trẻ, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có quyền quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc giữ mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về chia tài sản: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Dương Chí H và bà Vũ Thị Mỹ N phải chịu lệ phí việc Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm số tiền 300.000 đồng, nhưng được cấn trừ vào số tiền ông Dương Chí H và bà Vũ Thị Mỹ N đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0014655 ngày 06/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Dương Chí H và bà Vũ Thị Mỹ N đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.3;
- UBND Phường 6, Q.3, Tp. HCM;
- Chi cục THA Dân sự Q.3;
- Các đương sự;
- Lưu: V.P, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Nhàn